TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/HSST
Ngày: 24-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Dung
2. Ông Tôn Hoàng Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 24/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Công T, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1980 tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Khối H, thị trấn T, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Công H và bà Võ Thị Th; Có vợ là Trần Thị H (Đã ly hôn); Con: Chưa có; Tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’ - Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 10/02/2019; Tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2019 và tạm giam từ ngày 16/4/2019 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/4/2019, Trương Công T mượn xe máy của anh Trương Đình H (là em ruột của T) để đi mua ma túy về sử dụng, khi mượn xe thì T không nói cho H biết mục đích để đi mua ma túy nên H đã đồng ý cho T mượn xe máy. Sau khi mượn được xe máy T điều khiển xe máy đi

từ nhà đến khu vực khối 3, thị trấn T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi T đi đến công viên thị trấn T, huyện Qùy Châu thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện T biết người này có bán ma túy nên đã đưa cho người đàn ông này 100.000đ và người này đưa lại cho T 01 gói ma túy. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến 10 giờ cùng ngày, khi T điều khiển xe máy đi về đến đường liên khối thuộc khối 3, thị trấn T, huyện Qùy Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Qùy Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroin, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA BKS 37H1-535.23, 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Trương Đình H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL

Tại bản Kết luận giám định số 609/KL-PC09(MT) ngày 12/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trương Công T gửi tới giám định là ma túy (Heroin) và có khối lượng 0,105g.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳ Châu không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho Trương Công T nên không có cơ sở để xử lý.

Qúa trình điều tra đã xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 37H1-535.23 và giấy đăng ký xe máy mang tên Trương Đình H là tài sản hợp pháp của anh Trương Đình H, sinh năm 1991, trú tại Khối H, thị trấn T, huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An. Việc Trương Công T mượn xe máy của anh H để đi tìm mua ma túy thì anh H không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Qùy Châu đã trả lại chiếc xe máy và giấy đăng ký xe máy cho anh H.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-HS ngày 10/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu đã quyết định truy tố bị cáo Trương Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động, tịch thu tiêu hủy số Heroin còn lại cùng vỏ bao niêm phong vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/4/2019, bị cáo mượn xe máy của anh Trương Đình H đi ra thị trấn T để tìm mua Heroin về sử dụng. Khi bị cáo đến Công viên thị trấn T thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với số tiền 100.000^{đ}. Đến 10 giờ cùng ngày khi bị cáo điều khiển xe máy về đến đường liên thôn thuộc khối 3, thị trấn T thì bị tổ công tác Công an huyện Qùy Chấu phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroin, 01 chiếc xe máy, 01 đăng ký xe máy và 01 chiếc điện thoại di động.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trương Công T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS. Bị cáo vào năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết tăng nặng "Tái phạm", chấp hành xong hình phạt vào ngày 10/02/2019. Tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy nhưng bị cáo không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Ngoài tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" thì bị cáo là người có nhân thân xấu, vào năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội ''Tàng trữ trái phép chất ma túy''. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã thu giữ của bị cáo 0,105g Heroin. Sau khi trích 0,075g gửi đi giám định, còn lại 0,03g cùng vỏ bao niêm phong vật chứng cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh đen là tài sản hợp pháp của bị cáo Trương Công T, cần trả lại cho bị cáo.

[3] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Trương Công T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2019.

- Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,03g Heroin và vỏ bao niêm phong vật chứng; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh đen (Tất cả có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 10/6/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu).

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Trương Công T phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Qùy Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQ CSĐT công an huyện Qùy Châu;
- CQ THAHS công an huyện Qùy Châu;
- Chi cục THADS huyện Qùy Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS-TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Nam